

Số: 23 /KH-STC

Bình Định, ngày 13 tháng 9 năm 2017

KẾ HOẠCH
Ứng dụng công nghệ thông tin năm 2018-2020

Căn cứ Quyết định 900/QĐ-UBND ngày 17/03/2017 của UBND tỉnh Bình Định Ban về việc phê duyệt Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước tỉnh Bình Định giai đoạn 2016- 2020;

Căn cứ Thông báo 489/TB-BTC ngày 18/07/2017 của Bộ Tài chính về việc thông báo kết luận của Lãnh đạo Bộ Tài chính tại Hội nghị Tin học và Thống kê ngành Tài chính lần thứ V;

Sở Tài chính xây dựng Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2018-2020 bao gồm: Sở Tài chính, Phòng TC-KH huyện, thị xã, thành phố và Tài chính xã, phường, thị trấn như sau:

I. Mục đích yêu cầu:

- Nâng cao hiệu suất và chất lượng công việc chuyên môn, góp phần cải cách thủ tục hành chính công.
- Phát triển và chia sẻ dữ liệu, khai thác hiệu quả các phần mềm ứng dụng chuyên ngành.
- Nâng cấp hạ tầng CNTT, đảm bảo kết nối và liên thông thông tin trên hệ thống mạng LAN và mạng diện rộng.
- Xây dựng và hoàn thiện giải pháp an toàn, an ninh thông tin hệ thống.
- Triển khai 100% dịch vụ công trực tuyến của Sở từ mức độ 3 trở lên.

II. Hiện trạng ứng dụng CNTT tại Sở Tài chính Bình Định:

1. Hạ tầng kỹ thuật:

Trong các năm qua được sự quan tâm của Bộ Tài chính và UBND tỉnh, hạ tầng truyền thông của Sở Tài chính Bình Định đã được đầu tư cơ bản để đáp ứng các ứng dụng CNTT chuyên ngành và công tác chuyên môn nghiệp vụ của cán bộ công chức, kết quả đạt được như sau:

- Tại Sở Tài chính: Đã dành riêng 1 phòng có lắp đặt điều hòa bố trí máy chủ và các thiết bị firewall, storage IBM, router, switch, bộ lưu điện, hệ thống chống sét,... Hệ thống mạng LAN gồm 100 node mạng đã được nâng cấp và hệ thống wifi phủ sóng toàn bộ trong cơ quan. Có 65 máy tính PC kết nối mạng LAN; 15 máy tính xách tay, 2 máy chiếu, 2 máy scan và 25 máy in lazer. Đầu tư và thiết lập các đường truyền thông: 02 đường truyền bằng cáp quang nối với Bộ Tài chính, Phòng Tài chính – Kế hoạch cấp huyện (trong đó 1 dự phòng) để sử dụng cho Hệ thống TABMIS, 1 thuê bao cáp quang Internet tốc độ cao, 1 đường cáp quang nội đô kết nối các Sở, ban, ngành và UBND tỉnh.

- Tại 11 Phòng Tài chính - Kế hoạch các huyện, thị xã, thành phố (PTC): Số lượng máy tính (để bàn và xách tay) của các Phòng Tài chính là 110 máy/100 CBCC, 35 máy in Lazer; Mỗi PTC có 1 hệ thống mạng LAN kết nối chung mạng LAN UBND cấp huyện và 01 máy chủ được đầu tư 2007 (máy chủ có cấu hình thấp nên hầu như không còn sử dụng nữa); 1 đường truyền thông cáp quang kết nối mạng hạ tầng truyền thông ngành Tài chính. Phần lớn máy tính để bàn do PTC mua sắm tại các cửa hàng bán lẻ trên địa bàn, đã lạc hậu, lỗi thời, hết thời hạn bảo hành, thường xuyên gặp sự cố.

- Tại 159 UBND các xã, phường, thị trấn (Bộ phận tài chính xã) trên địa bàn tỉnh: Số lượng máy tính để bàn (tự trang bị và được UBND tỉnh đầu tư) về cơ bản đáp ứng được nhu cầu sử dụng.

2. Hiện trạng ứng dụng CNTT trong nội bộ ngành tài chính:

- Các thông tin chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh được cập nhật lên trang thông tin điện tử của Sở nhằm truyền tải nội dung thông tin kịp thời đến cán bộ công chức, viên chức, người dân và doanh nghiệp trên địa bàn.

- Sử dụng phần mềm văn phòng điện tử IDESK 5.0 liên thông tất cả các sở, ban, ngành; triển khai sử dụng chứng thư số và chữ ký số.

- Triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 đối với 10 bộ thủ tục: Cấp mã số ngân sách, kê khai giá và đăng ký giá, cung cấp thông tin các đoạn mã Tabmis của chủ đầu tư, thẩm tra dự toán thu chi NSNN các đơn vị dự toán cấp tỉnh.

- Các phần mềm đang được sử dụng:

STT	Tên phần mềm, CSDL	Hiện trạng	Năm trang bị	Đối tượng sử dụng
1	Phần mềm QLNS 8.0	Đang sử dụng	2000	Sở Tài chính và các PTC
2	Phần mềm KT HCSN IMAS	Đang sử dụng	2005	Sở Tài chính
3	Phần mềm KT Ngân sách xã	Đang sử dụng	2005	Bộ phận tài chính xã
4	- Idesk 5.0 (văn phòng điện tử) - Một cửa điện tử - Dịch vụ công trực tuyến tỉnh	Đang sử dụng	2011	Sở Tài chính
5	TABMIS	Đang sử dụng	2009	Sở Tài chính và các PTC
6	Quản lý tài sản nhà nước (trên 500tr và dưới 500tr)	Đang sử dụng	2007	Sở Tài chính và các PTC và Bộ phận tài chính xã
7	Cấp mã số ngân sách	Đang sử dụng	2007	Sở Tài chính và các PTC
8	Website Sở Tài chính	Đang sử dụng	2009	Sở Tài chính
9	Email công vụ	Đang sử dụng	2007	Sở Tài chính
10	Phần mềm Quản lý hồ sơ thuê, giao đất	Đang sử dụng	2012	Sở Tài chính
11	Phần mềm QL hồ sơ quyết toán dự án hoàn thành	Đang sử dụng	2014	Sở Tài chính
12	Phần mềm Hệ thống ứng dụng tập trung quản lý dự toán ngân sách và quyết toán của các đơn vị sử dụng ngân sách (Sở Tài chính và 11	Đang sử dụng	2015	Sở Tài chính

	Phòng TCKH			
13	Phần mềm Quyết toán dự án đầu tư BUCA	Đang sử dụng	2015	Sở Tài chính và các PTC và Bộ phận tài chính xã

- Sở Tài chính đã trang bị hệ thống phòng và diệt virus BKAV Endpoint Enterprise (bản quyền 01 năm) , tại Phòng Tài chính Kế hoạch và Bộ phận Tài chính xã chưa được trang bị hệ thống phòng và diệt virus có bản quyền.

III. Kế hoạch đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin năm 2018-2020:

1. Mục tiêu:

- Hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật mạng nội bộ (mạng LAN, máy chủ, máy tính cá nhân), đường truyền và thiết bị kết nối internet, các thiết bị thiết yếu phục vụ cho nhu cầu ứng dụng công nghệ thông tin và hoạt động của ngành Tài chính (bao gồm: Sở Tài chính, Phòng TC-KH huyện, thị xã, thành phố và Tài chính xã, phường, thị trấn).

- Xây dựng các hệ thống thông tin, các cơ sở dữ liệu phục vụ chỉ đạo điều hành.

- Tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ, công chức của Sở được tham gia đào tạo bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT nhằm khai thác, sử dụng một cách hiệu quả các chương trình ứng dụng CNTT phục vụ công tác chuyên môn, nghiệp vụ, góp phần nâng cao hiệu quả trong công việc.

2. Nội dung:

2.1. Nâng cấp hạ tầng kỹ thuật:

- Nâng cấp hạ tầng truyền thông tại Sở Tài chính: máy tính, mạng LAN và một số thiết bị mạng đã xuống cấp.

- Trang bị mới các thiết bị thiết yếu phục vụ cho nhu cầu ứng dụng công nghệ thông tin và hoạt động của ngành tài chính.

2.2. Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan:

- Duy trì và phát triển hệ thống Văn phòng điện tử của Sở (idesk 5.0);

- Xây dựng cơ sở dữ liệu chế độ báo cáo thống kê ngành Tài chính theo Thông tư số 15/2013/TT-BTC; CSDL về thu chi ngân sách, cơ sở dữ liệu về tài sản;

- rà soát, điều chỉnh các quy chế sử dụng các ứng dụng: thư điện tử, trang thông tin điện tử; phần mềm quản lý điều hành tác nghiệp và một số ứng dụng khác... nhằm đảm bảo tính thống nhất, triệt để, trách nhiệm và đảm bảo an toàn, bảo mật thông tin.

- Tiếp tục duy trì và phát triển trang thông tin điện tử Sở Tài chính đáp ứng nhu cầu cung cấp, trao đổi thông tin, Cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời các nội dung thông tin, dữ liệu được quy định tại Quy chế hoạt động của Cổng thông tin điện tử của tỉnh khi có yêu cầu.

- Đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 đối với các thủ tục hành chính tại Sở, đến năm 2020 đạt 100% dịch vụ công trực tuyến của Sở từ mức độ 3 trở lên.

- Ứng dụng chữ ký số trong phần mềm văn phòng điện tử IDESK 5.0 và dịch vụ công trực tuyến.

- Xây dựng mới hệ thống thông tin tích hợp tại Sở Tài chính.

2.3. Đào tạo nguồn nhân lực:

- Tiếp tục tăng cường tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của việc ứng dụng CNTT phục vụ hoạt động quản lý, chỉ đạo điều hành trong cơ quan;

- Tạo điều kiện cho cán bộ chuyên trách về CNTT được học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ quản lý, trình độ chuyên môn nghiệp vụ;

- Tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức được tham gia các lớp đào tạo bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT trong xử lý công việc.

3. Kế hoạch nâng cấp cơ sở hạ tầng trang thiết bị CNTT năm 2018-2020:

3.1. Trang thiết bị phần cứng:

STT	Tên thiết bị	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền	Ghi chú
1	Máy tính để bàn (Số TC, PTC, Bàn tài chính xã)	200	12.000.000	2.400.000.000	Tạm tính
2	Máy Scan chuyên dùng	1	100.000.000	100.000.000	Tạm tính
3	Máy tính xách tay	10	13.000.000	130.000.000	Tạm tính
4	Máy in laser A3	2	50.000.000	100.000.000	Tạm tính
5	Máy in laser A4	20	5.000.000	100.000.000	Tạm tính
6	Sửa chữa máy chủ (đĩa cứng, bộ nguồn, ram,...), bộ lưu điện máy chủ.	1	50.000.000	50.000.000	Tạm tính
7	Thiết bị mạng: Firewall, Switch Cisco, Wifi..	1	200.000.000	200.000.000	Tạm tính
8	Nâng cấp mạng LAN (Cáp, hộp, Module jack, pack panel...)	1	100.000.000	100.000.000	Tạm tính
9	Lắp đặt hệ thống Camera	1	100.000.000	100.000.000	Tạm tính
	Tổng cộng (1):			3.280.000.000	

3.2. Phần mềm, ứng dụng:

STT	Tên phần mềm, CSDL	Thành tiền (tạm tính)	Ghi Chú
1	Đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4	0	100% DVC từ mức độ 3 trở lên
2	Ứng dụng chữ ký số trong phần mềm văn phòng điện tử IDESK 5.0 và các dịch vụ công trực tuyến	0	100 % văn bản phát hành đều sử dụng chữ ký số
3	Phần mềm diệt virus có bản quyền cho 3 năm 2018-2020	100.000.000	Tạm tính
4	Web App để xây dựng cơ sở dữ liệu chi trả lương toàn tỉnh; dữ liệu quản lý giá cả thị trường; quản lý nhân sự..	1.000.000.000	Tạm tính
5	Hỗ trợ và bảo trì phần mềm KTXA 2018-2020 (159 xã x 1,8 tr/xã x 3 năm)	85.860.000	Theo CV 30/CGHT-KHTV ngày 6/6/2017 của TT CGCN và HTKT - Cục THTK Tài chính
6	Tập huấn người sử dụng phần mềm 2018-2020: Kế toán xã; Quản lý tài sản công; kế toán Chủ đầu tư (25 tr/đợt x 3 phần mềm x 3 năm)	225.000.000	STC, PTC, 159 xã, phường, thị trấn (số đối tượng khác nhau)
7	Nâng cấp website Sở	50.000.000	Tạm tính

	Tổng cộng (2)	1.460.860.000	
--	----------------------	----------------------	--

***Tổng cộng kinh phí (1) + (2) : 4.740.860.000 đồng (Bốn tỷ, bảy trăm bốn mươi triệu, tám trăm sáu mươi ngàn đồng).**

Ghi chú: Tổng kinh phí được duyệt, Sở Tài chính sẽ trình cấp thẩm quyền phân bổ theo từng năm cho phù hợp.

Về nguồn vốn: Sở Tài chính sẽ tranh thủ sự giúp đỡ của Bộ Tài chính, nếu thiếu kinh phí đề nghị UBND tỉnh quan tâm, xem xét bố trí từ nguồn chi thường xuyên ngân sách tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch ứng dụng CNTT của Sở Tài chính Bình Định năm 2018-2020, kính đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp trình UBND tỉnh xem xét./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở TT&TT;
- Lưu: VT, VP, THPTK.

GIÁM ĐỐC



Lê Hoàng Nghi

